

Số: 62 /QĐ-THHTM

Nam Định, ngày 09 tháng 3 năm 2026

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin thuộc phạm vi của Trường tiểu học Hồ Tùng Mậu**

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC HỒ TÙNG MẬU**

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13;

Căn cứ Luật An ninh mạng số 24/2018/QH14;

Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước số 29/2018/QH14;

Căn cứ Quyết định số 14/2026/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành quy chế bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ vào Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ công văn số 363/QĐ-SGDĐT ngày 04/3/2026 của Sở giáo dục và Đào tạo về Quyết định Ban hành Quy chế bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng Trường TH Hồ Tùng Mậu;

Xét đề nghị của Hội đồng sư phạm nhà trường.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của trường tiểu học Hồ Tùng Mậu.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Website trường
- Lưu: VP

**HIỆU TRƯỞNG**



**Phạm Thị Hồng Hạnh**

## QUY CHẾ

**Bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin thuộc phạm vi của Trường tiểu học Hồ Tùng Mậu**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 62/QĐ-THHTM ngày 09/3/2026 của Hiệu trưởng Trường tiểu học Hồ Tùng Mậu)

## CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của Trường Tiểu học Hồ Tùng Mậu.

2. Quy chế áp dụng đối với Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường; Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc khai thác, vận hành hệ thống thông tin của nhà trường.

### Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. **An ninh mạng** là việc bảo đảm hoạt động trên không gian mạng không gây phương hại đến an ninh, trật tự, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. **An toàn thông tin** là việc bảo vệ thông tin, hệ thống thông tin trên mạng tránh bị truy nhập, sử dụng, tiết lộ, gián đoạn, sửa đổi hoặc phá hoại trái phép.

### 3. Hệ thống thông tin của nhà trường bao gồm:

- Máy tính, máy chủ, thiết bị mạng
- Phần mềm quản lý nhà trường
- Hệ thống sổ điểm điện tử, học bạ điện tử
- Cổng thông tin điện tử, email công vụ
- Các nền tảng dạy học trực tuyến.

4. **Sự cố an toàn thông tin** là các sự kiện làm mất tính bảo mật, toàn vẹn hoặc khả dụng của hệ thống thông tin.

5. **Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng** là hoạt động nhằm xử lý, khắc phục sự cố gây mất an toàn thông tin mạng gồm: theo dõi, thu thập, phân tích, phát hiện, cảnh báo, điều tra, xác minh sự cố, ngăn chặn sự cố, khôi phục dữ liệu và khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống thông tin.

### Điều 3. Nguyên tắc bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin

Bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin tuân thủ các nguyên tắc chung quy định tại Điều 4 Luật An ninh mạng, Điều 4 Luật An toàn thông tin mạng và Điều 4

Nghị định số 85/2016/NĐ-CP. Tuân thủ Luật An ninh mạng, Luật An toàn thông tin mạng và các quy định của pháp luật liên quan.

**Bảo đảm: Tính bảo mật, tính toàn vẹn, tính khả dụng của thông tin**

Phòng ngừa là chính, phát hiện sớm và xử lý kịp thời các sự cố.

#### **Điều 4. Các hành vi bị nghiêm cấm**

##### **1. Truy nhập trái phép vào hệ thống thông tin của nhà trường**

- Tự ý truy cập vào các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của nhà trường khi chưa được cấp quyền.

- Sử dụng tài khoản của người khác để đăng nhập vào các hệ thống quản lý của nhà trường.

- Tìm cách vượt qua các biện pháp bảo mật để truy cập vào dữ liệu hoặc hệ thống thông tin.

##### **2. Can thiệp trái phép vào dữ liệu và hệ thống thông tin**

- Tự ý chỉnh sửa, xóa, sao chép, làm sai lệch dữ liệu trong hệ thống quản lý nhà trường.

- Can thiệp vào phần mềm quản lý, phần mềm dạy học hoặc cơ sở dữ liệu của nhà trường.

- Tự ý thay đổi cấu hình hệ thống mạng, máy chủ, thiết bị mạng hoặc phần mềm của nhà trường.

##### **3. Phát tán phần mềm độc hại hoặc các chương trình gây nguy hại**

- Phát tán virus, mã độc, phần mềm gián điệp hoặc các chương trình gây hại cho hệ thống máy tính.

- Sử dụng thiết bị lưu trữ (USB, ổ cứng ngoài) chưa được kiểm tra an toàn để kết nối vào máy tính của nhà trường.

- Cố ý gửi tệp tin chứa mã độc qua email hoặc các nền tảng trực tuyến.

##### **4. Gây cản trở hoặc làm gián đoạn hoạt động của hệ thống thông tin**

- Thực hiện các hành vi làm tê liệt, quá tải hoặc làm gián đoạn hệ thống mạng của nhà trường.

- Sử dụng mạng internet của nhà trường để truy cập các trang web độc hại hoặc gây ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống.

##### **5. Thu thập, sử dụng hoặc tiết lộ trái phép thông tin**

- Thu thập, khai thác hoặc sử dụng trái phép thông tin cá nhân của học sinh, giáo viên, phụ huynh.

- Cung cấp dữ liệu học sinh, dữ liệu quản lý nhà trường cho cá nhân, tổ chức bên ngoài khi chưa được phép của Ban giám hiệu.

- Đăng tải thông tin nội bộ của nhà trường lên mạng xã hội hoặc các nền tảng trực tuyến khi chưa được cho phép.

##### **6. Lợi dụng hệ thống thông tin để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật**

- Sử dụng hệ thống mạng của nhà trường để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật như lừa đảo, phát tán thông tin sai sự thật, nội dung phản cảm.

- Đăng tải, chia sẻ nội dung trái với quy định của pháp luật hoặc quy định của ngành giáo dục.

### **7. Thiết lập hoặc sử dụng các hệ thống giả mạo**

- Tạo các trang web, tài khoản, email giả mạo danh nghĩa nhà trường để thu thập thông tin hoặc thực hiện các hành vi không đúng quy định.

- Giả mạo tài khoản của giáo viên, cán bộ quản lý hoặc hệ thống quản lý nhà trường.

### **8. Vi phạm quy định về bảo mật tài khoản**

- Chia sẻ tài khoản, mật khẩu truy cập hệ thống thông tin của nhà trường cho người khác.

- Lưu mật khẩu trên các thiết bị dùng chung hoặc trong trình duyệt không bảo mật.

### **9. Các hành vi khác bị nghiêm cấm theo quy định của pháp luật**

- Các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định của Luật An ninh mạng, Luật An toàn thông tin mạng và các văn bản pháp luật liên quan.

- Các hành vi khác gây mất an toàn thông tin, ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH BẢO ĐẢM AN NINH MẠNG, AN TOÀN THÔNG TIN**

#### **Điều 5. Bảo đảm an toàn khi sử dụng máy tính và thiết bị công nghệ thông tin**

##### **1. Yêu cầu chung đối với máy tính và thiết bị công nghệ thông tin**

- Tất cả máy tính, thiết bị công nghệ thông tin của nhà trường phải được quản lý tập trung và sử dụng đúng mục đích phục vụ công tác quản lý, giảng dạy và học tập.

- Máy tính sử dụng trong nhà trường phải được cài đặt: Hệ điều hành hợp pháp; Phần mềm văn phòng phục vụ công việc; Phần mềm chuyên dụng phục vụ quản lý giáo dục và dạy học; Phần mềm phòng, chống virus và phần mềm độc hại.

- Chỉ được phép cài đặt các phần mềm: Có bản quyền hợp pháp hoặc phần mềm mã nguồn mở; Có nguồn gốc rõ ràng; Được Ban giám hiệu hoặc cán bộ phụ trách công nghệ thông tin cho phép.

- Không tự ý cài đặt phần mềm ngoài danh mục phần mềm được phép sử dụng của nhà trường.

##### **2. Quy định về cập nhật phần mềm và phòng chống mã độc**

- Các máy tính phải thường xuyên cập nhật: Hệ điều hành; Phần mềm bảo mật; Phần mềm ứng dụng.

- Phần mềm diệt virus phải được thiết lập chế độ: Tự động cập nhật cơ sở dữ liệu virus; Tự động quét hệ thống theo định kỳ.

- Khi sao chép dữ liệu từ USB, ổ cứng ngoài hoặc thiết bị lưu trữ khác phải: Quét virus trước khi mở; Không sử dụng các thiết bị lưu trữ không rõ nguồn gốc.

- Không mở các tệp tin hoặc đường link: Từ email lạ; Từ nguồn không xác định; Có dấu hiệu nghi ngờ chứa mã độc.

### **3. Quy định khi phát hiện sự cố an toàn thông tin**

- Khi phát hiện các dấu hiệu bất thường như: Máy tính hoạt động chậm bất thường; Xuất hiện cảnh báo từ phần mềm diệt virus; Mất dữ liệu; Xuất hiện phần mềm lạ; Không truy cập được hệ thống.

- Cá nhân sử dụng phải:

- + Ngắt kết nối mạng ngay lập tức.

- + Thông báo cho: Ban giám hiệu; Cán bộ phụ trách công nghệ thông tin của nhà trường.

- + Không tự ý: Xử lý hệ thống; Cài đặt lại phần mềm; Xóa dữ liệu có liên quan.

### **4. Quy định về sử dụng internet và truy cập trang web**

Cán bộ, giáo viên, nhân viên khi sử dụng internet trong nhà trường phải:

- Chỉ truy cập các trang web phục vụ công việc chuyên môn, giảng dạy và học tập.

- Không truy cập các trang web: Không rõ nguồn gốc; Chứa nội dung độc hại; Không phù hợp với môi trường giáo dục.

- Không tải về hoặc cài đặt các phần mềm từ internet khi chưa được kiểm tra an toàn.

- Không sử dụng internet của nhà trường vào mục đích: Chơi game trực tuyến; Truy cập nội dung phản cảm; Hoạt động vi phạm pháp luật.

### **5. Quy định về quản lý tài khoản và mật khẩu**

- Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên được cấp tài khoản truy cập hệ thống phải có trách nhiệm bảo mật thông tin tài khoản.

- Mật khẩu phải đảm bảo: Có ít nhất 8 ký tự; Bao gồm chữ hoa, chữ thường, số và ký tự đặc biệt.

- Không được: Chia sẻ tài khoản cho người khác; Lưu mật khẩu trên máy tính dùng chung.

- Mật khẩu phải được thay đổi định kỳ tối thiểu **06 tháng một lần**.

- Khi không sử dụng hệ thống phải đăng xuất khỏi tài khoản.

### **6. Quy định về bảo vệ máy tính trong quá trình sử dụng**

- Khi rời khỏi vị trí làm việc phải khóa màn hình máy tính.
- Khi kết thúc giờ làm việc phải: Tắt máy tính; Tắt các thiết bị ngoại vi nếu không cần thiết.
- Không cho người không có nhiệm vụ sử dụng máy tính của nhà trường.
- Không sử dụng máy tính của nhà trường để lưu trữ các dữ liệu cá nhân không liên quan đến công việc.

### **7. Quy định đối với thiết bị cá nhân**

- Trường hợp cán bộ, giáo viên sử dụng máy tính cá nhân phục vụ công việc phải: Đảm bảo thiết bị có phần mềm bảo mật; Không làm ảnh hưởng đến hệ thống mạng của nhà trường.
- Khi kết nối thiết bị cá nhân vào mạng nội bộ của trường phải: Được sự đồng ý của Ban giám hiệu; Tuân thủ các quy định về an toàn thông tin.

### **Điều 6. Quản lý thiết bị công nghệ thông tin**

- Giáo viên, nhân viên được giao thiết bị phải: Sử dụng đúng mục đích; Không tự ý sửa chữa hoặc thay đổi cấu hình.
- Khi thanh lý hoặc thay đổi mục đích sử dụng thiết bị phải xóa dữ liệu trước.
- Khi mang thiết bị cá nhân kết nối vào mạng của trường phải được sự đồng ý của Ban giám hiệu.

### **Điều 7. Bảo đảm an toàn khi sử dụng dịch vụ công nghệ thông tin**

- Khi sử dụng các phần mềm như: Cơ sở dữ liệu ngành; Phần mềm quản lý học sinh; Hệ thống học trực tuyến; Email công vụ;
- Khi sử dụng phải đảm bảo: Không chia sẻ dữ liệu cho bên ngoài khi chưa được phép; Không cung cấp thông tin tài khoản cho người khác; Thực hiện đúng quy trình sử dụng phần mềm.

### **Điều 8. Ứng cứu sự cố an toàn thông tin**

- Khi phát hiện sự cố phải báo ngay cho: Ban giám hiệu; Cán bộ phụ trách công nghệ thông tin.
- Các loại sự cố có thể xảy ra: Virus máy tính; Mất dữ liệu; Tấn công mạng; Lỗi hệ thống.
- Nguyên tắc xử lý: Nhanh chóng; Chính xác; Bảo mật thông tin.

### **Điều 9. Quản lý rủi ro và lỗ hổng bảo mật**

Nhà trường thực hiện: Kiểm tra định kỳ hệ thống máy tính; Cập nhật bản vá bảo mật phần mềm; Sao lưu dữ liệu quan trọng; Kiểm tra hệ thống mạng nội bộ.

### **Điều 10. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về an ninh mạng**

- Nhà trường tổ chức: Tập huấn an toàn thông tin và bồi dưỡng kỹ năng sử dụng internet an toàn.
- Giáo viên tuyên truyền cho học sinh về sử dụng internet an toàn và phòng chống lừa đảo mạng.

### CHƯƠNG III

## TRÁCH NHIỆM BẢO ĐẢM AN NINH MẠNG, AN TOÀN THÔNG TIN

### Điều 11. Trách nhiệm của Ban giám hiệu

1. Chỉ đạo thực hiện Quy chế này trong toàn trường.
2. Kiểm tra việc thực hiện an ninh mạng và an toàn thông tin trong toàn trường.
3. Chịu trách nhiệm trước cấp trên về công tác an toàn thông tin của nhà trường.

### Điều 12: Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên

1. Chấp hành nghiêm các quy định của Quy chế này.
2. Bảo mật thông tin học sinh, giáo viên và dữ liệu của nhà trường;
3. Thông báo kịp thời khi phát hiện sự cố an ninh mạng.

### Điều 13. Trách nhiệm của cán bộ phụ trách công nghệ thông tin

1. Tham mưu Ban giám hiệu về công tác an toàn thông tin.
2. Quản lý hệ thống mạng và thiết bị CNTT.
3. Kiểm tra, phát hiện và báo cáo ban giám hiệu đề kịp thời xử lý sự cố an ninh mạng.

### CHƯƠNG IV

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### Điều 14. Kinh phí thực hiện

Kinh phí bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin được bố trí từ ngân sách nhà trường và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

### Điều 15. Khen thưởng và xử lý vi phạm

- Cá nhân, tập thể thực hiện tốt sẽ được khen thưởng.
- Các trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật và quy định của ngành giáo dục.

### Điều 16. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường Tiểu học Hồ Tùng Mậu có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này; Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các bộ phận phản ánh về Cán bộ Quản lý để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

---

Số: 67 /QĐ-THHTM

P. Nam Định, ngày 13 tháng 3 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

### V/v thành lập Ban biên tập Cổng thông tin điện tử Trường tiểu học Hồ Tùng Mậu

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC HỒ TÙNG MẬU

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;*

*Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;*

*Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06/4/2016;*

*Căn cứ Luật Báo chí ngày 04/5/2016;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 15/02/2012 của Liên Bộ Tài chính – Bộ Kế hoạch và Đầu tư – Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ trưởng Bộ tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ vào Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;*

*Xét đề nghị của Hội đồng sư phạm trường Tiểu học Hồ Tùng Mậu,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thành lập Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử trường tiểu học Hồ Tùng Mậu (sau đây gọi tắt là Ban Biên tập) gồm các ông (bà) có tên trong danh sách kèm theo.

**Điều 2.** Cơ cấu tổ chức và chế độ làm việc của Ban Biên tập

- Các thành viên Ban Biên tập hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

- Trưởng Ban và Phó Trưởng ban thường trực được sử dụng con dấu của Trường tiểu học Hồ Tùng Mậu trong thực hiện nhiệm vụ. Nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên Ban Biên tập do Trưởng Ban biên tập phân công

### **Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Biên tập**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc đăng tải nội dung thông tin, dữ liệu trên Cổng thông tin điện tử của Trường và các trang thông tin khác được quản lý theo quy định.

2. Tổ chức tiếp nhận, thu thập, xử lý, biên tập và cập nhật, đăng tải thông tin; đảm bảo các thông tin đăng tải là thông tin tập trung, chính thống của Trường tiểu học Hồ Tùng Mậu.

3. Định hướng, kiểm duyệt nguồn gốc, chất lượng, nội dung thông tin đăng tải được chính xác, kịp thời, đúng quy định pháp luật.

4. Tổ chức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trên Cổng thông tin điện tử; tham mưu cho lãnh đạo Trường chỉ đạo các bộ phận có thẩm quyền giải quyết, trả lời theo quy định.

5. Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các Tổ chuyên môn và các đơn vị thực hiện nghiêm túc việc cung cấp, trao đổi thông tin chính xác, kịp thời.

6. Hướng dẫn, tạo điều kiện cho các Tổ chuyên môn thực hiện đăng tải nội dung phát ngôn và thông tin định kỳ theo quy định.

7. Tổ chức thực hiện tương tác với tổ chức, cá nhân trên môi trường mạng theo quy định tại Điều 8, Nghị định số 42/2022/NĐ-CP.

8. Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng thông tin điện tử và các trang thông tin khác được giao quản lý.

9. Ban hành, sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của Ban Biên tập kịp thời đảm bảo hoạt động hiệu quả, đúng quy định của Nhà nước.

10. Quản lý, vận hành, duy trì hoạt động của Cổng thông tin điện tử và các trang thông tin khác được quản lý theo đúng quy định.

**Điều 4.** Kinh phí hoạt động của Ban Biên tập do ngân sách nhà nước cấp, được bố trí trong dự toán hàng năm của trường tiểu học Hồ Tùng Mậu và các nguồn hợp pháp khác.

**Điều 5.** Hiệu lực thi hành Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 6.** Các ông (bà) có tên tại Điều 1 và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Phạm Thị Hồng Hạnh**

**DANH SÁCH**

Ban biên tập Công thông tin điện tử trường Tiểu học Hồ Tùng Mậu  
 (Kèm theo quyết định số: 67/QĐ-THHTM ngày 13/3/2026 của Hiệu trưởng trường  
 tiểu học Hồ Tùng Mậu)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Bà Phạm Thị Hồng Hạnh	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Bà Hoàng Thị Thuý Lan	Phó Hiệu trưởng	Phó Trưởng ban thường trực
3	Bà Nguyễn Thị Tình	Phó Hiệu trưởng	Phó Trưởng ban
4	Bà Bùi Thị Thanh Bình	TTCM tổ 1	Ủy viên
5	Bà Trần Thị Thu Hương	TTCM tổ 2+3	Ủy viên
6	Bà Vũ Thị Vui	TTCM tổ 4+5	Ủy viên
7	Bà Nguyễn Thị Hằng	TT tổ Văn phòng – Kế toán	Ủy viên
8	Bà Đặng Thị Thu Nhung	GV dạy tin	Ủy viên
9	Bà Nguyễn Thị Thuý Minh	GV dạy tin – Nhân viên Văn phòng	Ủy viên

(Danh sách gồm 09 người)

Điều 8, Nghị định số 42/2022/NĐ-CP